

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 03/12/2021

V/v: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Hương và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Bẩy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 145/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 7 năm 2021 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2021/QĐXX-ST ngày 08 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị T**, sinh năm 1999. Địa chỉ cư trú: thôn A, xã T, huyện K, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

- Bị đơn: Anh **Lại Văn Đ**, sinh năm 1997. Địa chỉ cư trú: thôn Cam Đông, xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Lại Văn Đ kết hôn vào ngày 26/02/2019 trên cơ sở tự nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V (nay là xã T), huyện K, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận được 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do vợ chồng không hợp nhau về tính tình. Mặt khác, do anh Đ luôn ghen tuông vô cớ, do tính chất công việc chị phải

thường xuyên làm tăng ca nên về muộn, anh Đ không thông cảm chia sẻ với chị mà thường xuyên gây sự chửi bới đánh đập chị. Chị đã nhiều lần giải thích cho anh Đ hiểu, song anh Đ không nghe dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng mỗi ngày một lớn. Đến ngày 11/6/2021 vừa rồi, mâu thuẫn vợ chồng lại xảy ra, anh Đ lại đánh đập chị nên chị đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở. Ngày 10/7/2021, chị về thăm con thì anh Đ đã đánh đập, chửi bới chị nên chị phải nhờ đến chính quyền địa phương đến can thiệp giải quyết.

Nay chị T xét thấy thực sự tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Đ không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng. Quan điểm của chị T xin được ly hôn anh Đ để giải phóng cho đôi bên khỏi giằng buộc.

Tại biên bản lấy lời khai Bị đơn anh Lại Văn Đ trình bày: Anh Đ xác định kết hôn với chị T vào năm ngày 26/2/2019 trên cơ sở tự nguyện được đăng ký kết hôn tại UBND xã Tuấn Việt, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc đến ngày 11/6/2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do anh nghi ngờ chị T có quan hệ qua lại với người yêu cũ, anh có khuyên bảo chị T nhưng chị T cãi lại và có lời nói không đúng mực với anh. Do vợ chồng mâu thuẫn nên anh có tát chị T và chị T đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ ở từ ngày 11/6/2021. Đến ngày 20/7/2021, chị T về thăm con, anh có nói chị T ở nhà trông con, chị T không nghe. Do vẫn nghi ngờ chị T vẫn liên lạc với người yêu cũ nên anh yêu cầu chị T mở điện thoại để kiểm tra nhưng chị T không cho nên hai bên có xảy ra việc giằng co chiếc điện thoại và anh có tát chị T 2 cái. Sự việc mâu thuẫn giữa hai bên đã được trưởng thôn và hội phụ nữ xã can thiệp giải quyết.

Anh Đ xác định trước đây tuy anh và chị T sống chung một nhà, nhưng thực sự hai bên đã cắt đứt quan hệ tình cảm từ cuối năm 2020. Nay anh Đ xét thấy mặc dù mâu thuẫn vợ chồng xảy ra và gần 1 năm vợ chồng không còn quan hệ tình cảm, nhưng vì con chung còn nhỏ nên anh vẫn mong muốn được đoàn tụ. Còn nếu chị T vẫn cố tình xin ly hôn anh, quan điểm của anh đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Về con chung: Chị T và anh Đ cùng xác định vợ chồng có 01 con chung là Lại Nguyễn Nhật L, sinh ngày 25/11/2019, hiện cháu L do anh Đ trực tiếp nuôi dưỡng. Nay cả anh Đ và chị T cùng xin được trực tiếp nuôi con và tự nguyện không yêu cầu bên kia phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Về tài sản chung : Chị T xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Toà án giải quyết. Anh Đ không yêu cầu Toà án giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Tại phiên toà: Chị Nguyễn Thị T vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn anh Đ, xin được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh Đ xác định vợ chồng có mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 12/2020, nhưng anh xét thấy tình cảm vợ chồng vẫn còn nên anh Đ không nhất trí ly hôn và xin được nuôi con chung.

Đại diện VKS nhân dân huyện Kim Thành tham gia phiên toà phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên toà, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự, Nguyên đơn, Bị đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự; Về việc quyết vụ án: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí lệ phí Tòa án. Xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Lại Văn Đ; Giao cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, chấp nhận sự tự nguyện của chị T không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung; Không đặt ra việc giải quyết về tài sản chung; Chị T phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là quan hệ tranh chấp về Hôn nhân và gia đình quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Lại Văn Đ là Bị đơn cư trú tại huyện Kim Thành nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị T và anh Lại Văn Đ kết hôn với nhau trên tinh thần tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin được ly hôn của chị Nguyễn Thị T thì thấy rằng: Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh Đ là do hai bên không tin tưởng và luôn nghi ngờ nhau về lòng chung thủy dẫn đến vợ chồng thường xuyên xảy ra việc va chạm đánh cãi chửi nhau. Mặc dù anh Đ không nhất trí ly hôn, song quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà hôm nay anh Đ đều xác định vợ chồng đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn và anh có đánh chị T, hai bên tuy ở cùng một nhà nhưng vợ chồng cắt đứt quan hệ tình cảm từ cuối năm 2020. Tại phiên toà, chị T vẫn kiên quyết xin được ly hôn anh Đ. Hội đồng xét xử xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị T và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình để xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Lại Văn Đ là phù hợp.

[3] Về con chung: Xét nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi con của chị T và anh Đ đều hoàn toàn chính đáng, anh Đ và chị T đều có việc làm, có thu nhập và có chỗ ở ổn định. Tuy nhiên, con chung của chị T và anh Đ hiện dưới 36 tháng tuổi, theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình quy định về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con sau khi ly hôn thì con dưới 36 tháng tuổi được giao cho người mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, trừ trường hợp có sự thỏa thuận khác. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị T, giao cháu Lại Nguyễn Nhật L, sinh ngày 25/11/2019 cho chị T được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng mới đảm bảo được quyền lợi cho cháu L và phù hợp với các quy định của pháp luật.

Về tiền cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Nguyễn Thị T tự nguyện không yêu cầu anh Lại Văn Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung, nên không đặt ra việc giải quyết.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị T và anh Lại Văn Đ không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị T có đơn yêu cầu ly hôn nên chị T phải nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị T, cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T và anh Lại Văn Đ.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Lại Nguyễn Nhật L, sinh ngày 25/11/2019 cho chị Nguyễn Thị T được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc từ tháng 11/2021 đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị T tự nguyện không yêu cầu anh Đ phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung, công nợ chung: Không đặt ra việc giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải nộp 300.000đ án phí sơ thẩm ly hôn, nhưng được đối trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo Biên lai thu tiền số: AA/2018/0006441 ngày 09/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương. Chị T đã nộp đủ.

5. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và Bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THA Dân sự huyện Kim Thành;
- UBND xã T, huyện K;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Ngọc Bích